

Số: 704/TB-HĐTDVC

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại Cơ quan Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và một số đơn vị trực thuộc năm 2022

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ-KHNN-TCHC ngày 24/6/2022 của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-KHNN-TCHC ngày 24/6/2022 của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam năm 2022.

Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam năm 2022 (sau đây viết tắt là Hội đồng tuyển dụng) tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Cơ quan Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS) và một số Viện/Trung tâm nghiên cứu trực thuộc có trụ sở làm việc từ khu vực Bắc Trung Bộ trở ra phía Bắc. Việc tuyển dụng được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển. Thông tin chi tiết như sau:

I. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc; nam, nữ; thành phần xã hội; tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc được giao;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.



II. SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC CẦN TUYỂN DỤNG

Số lượng viên chức cần tuyển dụng: 163 viên chức (77 viên chức diện hưởng lương từ NSNN; 86 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập) làm việc tại Cơ quan Viện và các đơn vị trực thuộc, cụ thể:

1. Cơ quan Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam: 06 viên chức diện hưởng lương từ NSNN;
2. Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp miền núi phía Bắc: 22 viên chức (19 viên chức diện hưởng lương từ NSNN; 03 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập);
3. Viện Môi trường Nông nghiệp: 20 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
4. Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm: 19 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
5. Viện Thổ nhưỡng Nông hóa: 47 viên chức (18 viên chức diện hưởng lương từ NSNN; 29 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập);
6. Viện Nghiên cứu Rau quả: 13 viên chức (06 viên chức diện hưởng lương từ NSNN; 07 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập);
7. Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Trung Bộ: 09 viên chức (07 viên chức diện hưởng lương từ NSNN; 02 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập);
8. Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông: 08 viên chức (02 viên chức diện hưởng lương từ NSNN; 06 viên chức diện hưởng lương tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập);
9. Trung tâm Tài nguyên thực vật: 10 viên chức diện hưởng lương từ NSNN;
10. Trung tâm Nghiên cứu Dâu tằm tơ Trung ương: 09 viên chức diện hưởng lương từ NSNN.

(Chi tiết số lượng, vị trí việc làm/chức danh nghề nghiệp, trình độ, ngành/chuyên ngành đào tạo cần tuyển dụng của từng đơn vị trong Phụ lục 01 kèm theo Thông báo)

III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Tuyển dụng viên chức thông qua thi tuyển.
2. Nội dung thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, cụ thể:

Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

TT	Môn thi	Nội dung thi	Hình thức thi	Thời gian thi (phút)	Thang điểm
1	Kiến thức chung	60 câu hỏi hiểu biết về: pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; Hiểu biết về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.	Trắc nghiệm trên giấy	60	Xác định theo số câu trả lời đúng
2	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	30 câu hỏi về tiếng Anh, cụ thể: - Đối với CDNN nghiên cứu viên (hạng III), kỹ sư (hạng III) và Kế toán viên: Trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GD&ĐT; - Đối với CDNN chuyên viên: Trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GD&ĐT; - Đối với CDNN Kế toán viên trung cấp: Trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GD&ĐT	Trắc nghiệm trên giấy	30	Xác định theo số câu trả lời đúng
3	Tin học	30 câu hỏi tin học về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Trắc nghiệm trên giấy	30	Xác định theo số câu trả lời đúng

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi. Nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi thì người dự tuyển được dự thi tiếp vòng 2.

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí việc làm.

TT	Môn thi	Nội dung thi	Hình thức thi	Thời gian thi (phút)	Thang điểm
1	Nghiệp vụ chuyên ngành	Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.	Phỏng vấn	30	100

3. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ và tin học được quy định tại điểm c, d, khoản 1 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3.1. Miễn thi môn ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

3.2. Miễn thi môn tin học (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

Các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân

dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hồ sơ đăng ký dự tuyển bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (Mẫu số 01 tại Phụ lục 02 kèm theo Thông báo);
- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 03 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao văn bằng, kết quả học tập theo yêu cầu vị trí dự tuyển; bản sao chứng chỉ ngoại ngữ, tin học. Các văn bằng (bao gồm kết quả học tập), chứng chỉ phải được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt. Khi nộp Hồ sơ, yêu cầu mang bản gốc văn bằng để đối chiếu;
- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp quận, huyện, thị xã trở lên cấp trong thời gian 03 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;
- Bản sao giấy chứng nhận khác (nếu có);
- 02 ảnh 4x6 cm;
- 02 phong bì có dán tem và ghi địa chỉ người nhận;
- Hồ sơ dự tuyển đựng trong bì hồ sơ tuyển dụng kích thước 25cm x 35cm, ngoài bì ghi rõ họ tên và đầy đủ các thông tin quy định, gửi về Hội đồng tuyển dụng.

2. Lệ phí tuyển dụng

Thí sinh dự tuyển phải nộp lệ phí tuyển dụng (dự kiến) là 400.000 đồng/hồ sơ (Bằng chữ: Bốn trăm nghìn đồng) theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

Lệ phí tuyển dụng được nộp trực tiếp bằng tiền mặt tại Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam hoặc chuyển khoản theo số tài khoản:

- Đơn vị: Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
- Số TK: 3180 2110 10025 Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thanh Trì.
- Nội dung chuyển khoản: Họ và tên; lệ phí tuyển dụng viên chức.

3. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển

3.1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ dự tuyển

Từ ngày 09/8/2022 đến hết ngày 09/9/2022 (trong giờ hành chính).

3.2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển

- Phòng 107, Ban Tổ chức và Hành chính, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

- Địa chỉ: xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (có thể nhận hồ sơ qua đường bưu chính).

- Thông tin chi tiết liên hệ: Ban Tổ chức và Hành chính, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. Điện thoại: 024 38615482; Website: <https://vaas.org.vn>

Lưu ý:

- Người dự thi tuyển phải ghi cụ thể vị trí việc làm, môn nghiệp vụ ngành/chuyên ngành dự thi, tên đơn vị có nhu cầu tuyển dụng và địa điểm làm việc trên Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Người dự tuyển phải nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển theo kế hoạch và địa điểm nêu trên. Hội đồng tuyển dụng không trả lại hồ sơ nếu không trúng tuyển.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HƯỚNG DẪN VÀ TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Thời gian hướng dẫn thi tuyển (dự kiến)

Từ 08 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, ngày 15/9/2022.

2. Thời gian tổ chức thi tuyển (dự kiến)

- Khai mạc và thi vòng 1: ngày 24/9/2022;

- Thi vòng 2: 45 ngày sau khi kết thúc thi vòng 1

3. Địa điểm hướng dẫn và tổ chức thi tuyển (dự kiến)

- Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn I.

- Địa chỉ: xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

- Lịch thi chính thức và địa điểm thi sẽ được thông báo trước ít nhất 10 ngày đến thí sinh đủ điều kiện dự thi và trên Website của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và Website của các đơn vị trực thuộc.

Nơi nhận:

- Đăng Website Viện KHNN VN;
- Đăng Website các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, HĐTĐVC.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



Đào Thế Anh

Phụ lục số 01

Đơn vị; trình độ, ngành/chuyên ngành đào tạo; số lượng vị trí việc làm/chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng
 (Kèm theo Thông báo số: 704 /TB-HĐTDVC ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam năm 2022)

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9
1	Cơ quan	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam			6	6	0	xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng		Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
-	Bảo vệ thực vật		Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tài nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển		Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
-	Khoa học máy tính/Công nghệ điện tử viễn thông/Công nghệ thông tin		Từ Đại học trở lên	Kỹ sư		02		
-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính		Từ Đại học trở lên	Kế toán viên		1		

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
2	Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo			22	19	3	
2.1	Làm việc tại trụ sở chính của Viện					17	3	xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		15	3	
	-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tài nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển	Từ Đại học trở lên	Kỹ sư		1		
	-	Khoa học máy tính/Công nghệ điện tử viễn thông/Công nghệ thông tin	Từ Đại học trở lên	Kỹ sư		1		
2.2	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nông lâm nghiệp Tây Bắc thuộc Viện					2		xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		2		
3	Viện Môi trường Nông nghiệp				20	0	20	
3.1.	Làm việc tại trụ sở chính của Viện						16	phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Trong đó Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
	-	Khoa học cây trồng/Trồng trọt	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			2	
	-	Công nghệ sinh học/Sinh học	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			3	
	-	Công nghệ môi trường/ Kỹ thuật môi trường/ Công nghệ kỹ thuật môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			1	
	-	Khoa học môi trường/ Quản lý môi trường/ Khoa học và Quản lý môi trường/ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/ Tài nguyên và sinh thái môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			7	
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán viên			3	
3.2.	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu và Quan trắc môi trường Nông nghiệp miền Trung và Tây Nguyên thuộc Viện						4	xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
	-	Công nghệ môi trường/ Kỹ thuật môi trường/Công nghệ kỹ thuật môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			2	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
	-	Khoa học môi trường/ Quản lý môi trường/ Khoa học và Quản lý môi trường/ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/ Tài nguyên và sinh thái môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Cao đẳng trở lên	Kế toán viên trung cấp		1		
4	Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm				19	0	19	
4.1	Làm việc tại trụ sở chính của Viện							xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
4.1.1	<i>Làm việc tại các Bộ môn nghiên cứu</i>						4	
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			4	
4.1.2	<i>Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển lúa thuần</i>						3	
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			1	
	-	Di truyền chọn giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			1	
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán			1	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Trong đó	Hưởng lương từ NSNN	
	-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tài nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		3		
	-	Khoa học môi trường/ Quản lý môi trường/ Khoa học và Quản lý môi trường/ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/ Tài nguyên và sinh thái môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
	-	Bảo vệ thực vật	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
5	Viện Thổ nhưỡng Nông hóa				47	18	29	
5.1	Làm việc tại trụ sở chính của Viện					10	19	phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		4	2	
	-	Công nghệ sinh học/Sinh học	Từ Đại học trở lên	nghiên cứu viên		2	1	
	-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tài nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Trong đó Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
	-	Khoa học môi trường/ Quản lý môi trường/ Khoa học và Quản lý môi trường/ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/ Tài nguyên và sinh thái môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1	4		
	-	Quản lý đất đai/Địa chính/Trắc địa bản đồ	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	2	7		
	-	Khoa học đất/Thổ nhưỡng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		3		
	-	Hóa hữu cơ/Kỹ thuật hóa học/Hóa phân tích	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán viên		1		
5.2	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu Phân bón và Dinh dưỡng cây trồng thuộc Viện				2	7		phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		2		

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Trong đó Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
	-	Khoa học môi trường/ Quản lý môi trường/ Khoa học và Quản lý môi trường/ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/ Tài nguyên và sinh thái môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
	-	Khoa học đất/Thổ nhưỡng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		2		
	-	Hóa hữu cơ/Kỹ thuật hóa học/Hóa phân tích	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1	1		
	-	Công nghệ sinh học/Sinh học	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán viên		1		
5.3	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu Đất, Phân bón vùng Trung du thuộc Viện				1			xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
5.4	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu Đất, Phân bón và Môi trường Tây Nguyên thuộc Viện				3	1		xã Hòa Thắng, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Trong đó		
						Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	2			
	-	Quản lý đất đai/Địa chính/Trắc địa bản đồ	Từ Đại học trở lên	nghiên cứu viên		1		
	-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tài nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
5.5		Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu Đất, Phân bón và Môi trường phía Nam thuộc Viện						số 12 đường Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
	-	Hóa hữu cơ/Kỹ thuật hóa học/Hóa phân tích	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
	-	Khoa học môi trường/ Quản lý môi trường/ Khoa học và Quản lý môi trường/ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/ Tài nguyên và sinh thái môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1	2		
6	Viện Nghiên cứu Rau quả					13	6	7

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
6.1	Làm việc tại trụ sở chính của Viện					6	5	thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		4	3	
	-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tài nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		1		
	-	Kỹ thuật thực phẩm/Công nghệ thực phẩm	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			1	
	-	Quản trị kinh doanh	Từ Đại học trở lên	Chuyên viên			1	
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán viên		1		
6.2	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Rau, hoa, quả Gia Lâm thuộc Viện							thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			1	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Trong đó Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
6.2	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hoa cây cảnh thuộc Viện						1	thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			1	
7	Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Trung Bộ				9	7	2	
7.1	Làm việc tại trụ sở chính của Viện					6	2	Số 586, đường Nguyễn Trường Tộ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên		4	1	
	-	Công nghệ sinh học/Sinh học	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			1	
	-	Luật học	Từ Đại học trở lên	Chuyên viên		1		
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán viên		1		
7.2	Làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Huế thuộc Viện					1		số 138 Nguyễn Phục Nguyễn, thành phố Huế.

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
8	Trung tâm Chuyên giao công nghệ và Khuyến nông				8	2	6	xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1		3	
	-	Bảo vệ thực vật	Từ Đại học trở lên	nghiên cứu viên			1	
	-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tại nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1		2	
9	Trung tâm Tài nguyên thực vật				10	10	0	xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			4	
	-	Công nghệ sinh học/Sinh học	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên			2	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Trong đó		
						Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
	-	Bảo vệ thực vật	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
	-	Khoa học máy tính/Công nghệ điện tử viễn thông/Công nghệ thông tin	Từ Đại học trở lên	Kỹ sư	1			
	-	Quản trị kinh doanh	Từ Đại học trở lên	Chuyên viên	1			
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán viên	1			
10	Trung tâm Nghiên cứu Dầu tằm tơ Trung ương				9	0		Ngõ 318, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
	-	Nông học/Khoa học cây trồng/Trồng trọt/Nông lâm kết hợp/Giống cây trồng	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	4			
	-	Bảo vệ thực vật	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
	-	Kinh tế Nông nghiệp/Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế tài nguyên thiên nhiên/Quản lý kinh tế/Kinh tế và chính sách	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			

TT	Đơn vị tuyển dụng	Yêu cầu về ngành/chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu trình độ đào tạo	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển dụng			Địa chỉ trụ sở làm việc
					Tổng số	Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương tự chủ của đơn vị	
		nông nghiệp quốc tế/Kinh tế/Kinh tế phát triển						
	-	Khoa học môi trường/ Quản lý môi trường/ Khoa học và Quản lý môi trường/ Quản lý Tài nguyên và Môi trường/ Tài nguyên và sinh thái môi trường	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
	-	Chăn nuôi	Từ Đại học trở lên	Nghiên cứu viên	1			
	-	Kế toán/Kiểm toán/Tài chính	Từ Đại học trở lên	Kế toán viên	1			
Tổng số					163	77	86	

11.2.5.2.1.1

Phụ lục số 02.

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2022

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Dán ảnh 4 x 6

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển, địa điểm làm việc ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ Nữ

Dân tộc Tôn giáo

Số CMND hoặc thẻ CCCD: Ngày cấp Nơi cấp.....

Số điện thoại di động (để báo tin): Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin).....

.....

Tình trạng sức khỏe..... Chiều cao..... Cm, Cân nặng kg

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hóa.....

Trình độ chuyên môn.....

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội ...

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại văn bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do

Miễn thi tin học do

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: **Tiếng Anh**

(Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ ngành/chuyên ngành đào tạo, vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

(2) Ghi cụ thể tên đơn vị có nhu cầu tuyển dụng và địa điểm làm việc.

(3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.